TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2026/HS-ST
Ngày: 10 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lưu Minh Đoàn.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Quốc Vương và bà Nguyễn Thị Thủy.
- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Quảng Ninh *tham gia phiên tòa:* bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực A - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Đ T**, sinh ngày 29/4/1991,tại xã D, tỉnh N; nơi thường trú: xóm H, xã D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu T H (đã chết) và bà Vũ T C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị cáo đầu thú ngày 26/01/2026; bị bắt tạm giữ ngày 27/01/2026, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Bị hại: anh Trương H L, sinh năm 1985; Nơi thường trú: thôn V, phường T, tỉnh H; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Đậu G N, sinh năm 1995; Nơi thường trú: xóm H, xã D C, tỉnh N; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: anh Trương H H, chị Phạm T S, chị Vi T T - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đậu Đ T và anh Trương H L cùng làm thuê thời vụ cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T và được Công ty bố trí cho nghỉ tại lán trại công nhân, thuộc tổ 6, khu M, phường D, tỉnh Quảng Ninh. T và anh L mỗi người được giao quản lý một nhóm công nhân làm thuê thời vụ cho Công ty T. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/01/2026, sau khi ăn, uống rượu xong, anh L đi ra ngoài ngồi

sưởi lửa tại sân trước nhà ở lán trại của công nhân, thì T cũng đến ngồi cạnh. T hỏi anh L mượn tiền nhưng anh L bảo không có tiền, thì T chửi anh L. Sau đó, anh L hỏi T về công việc trong ngày, nên đã xảy ra cãi nhau. T đi về khu vực bàn uống nước của lán trại, hút thuốc lào. Do bực tức anh L, nên T cầm chiếc điếu cày bằng tre dài 66cm, đường kính 5cm vừa hút xong đi ra vị trí anh L đang ngồi. T vụt một phát trúng vào vùng lưng bên trái của anh L, chiếc điếu cày bị rơi xuống đất. Tiếp đó, T quay lại vị trí anh L ngồi, chửi anh L, dùng tay ấn vào đầu và dùng chân phải đeo dép cao su đá 01 phát trúng vào vùng lưng bên trái của anh L làm anh L bị thương tích. Sau đó, anh L được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu, còn T sau khi đánh anh L xong đi ngủ, khi tỉnh dậy đã đến Công an đầu thú.

Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điếu cày bằng tre, kích thước (66 x 05) cm, một đầu bọc nhựa, trên thân có 01 lõ điếu bằng tre, đường kính 06cm tại hiện trường.

Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 26/01/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực C xác định anh Trương H L bị thương tích: vùng lưng trái ngang mức cung sau xương sườn 10-12 có vết bầm tím nhẹ khoảng (3x4) cm; chụp cắt lớp vi tính: hình ảnh vỡ lách độ 4 - nhiều dịch ổ bụng.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 52/KLTTCT-TTPY ngày 26/01/2026 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trương H L tại thời điểm giám định là 34%. Đề nghị điều trị ổn định giám định bổ sung. Tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên, phù hợp với thời gian ngày 25/01/2026.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 81/KLTTCT-TTPY ngày 12/02/2026 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trương H L tại thời điểm giám định là 41%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tăng lên do có thêm gãy xương sườn 9, 10 trái và đụng dập nhu mô phổi trái.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 63/KLVGCT-TTPY ngày 30/01/2026 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận: xác định chiếc điếu cày và dùng chân đạp là có thể gây ra được thương tích của anh L. Tuy nhiên, theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 52/KLTTCT-TTPY ngày 26/01/2026, tại vị trí giải phẫu vùng sườn lưng trái của anh L còn để lại vết bầm tím kích thước (04x03)cm, phù hợp với đặc điểm chiếc điếu cày tác động trực tiếp gây nên. Vùng sườn lưng trái tương ứng với vị trí giải phẫu của Lách trong ổ bụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đậu Đ T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án. Bị cáo T còn khai không có mâu thuẫn với anh L từ trước. Quá trình xảy ra sự việc ngày 25/01/2026 xuất phát từ chút khúc mắc nhỏ trong công việc và sinh hoạt, anh L cũng không có lời nói, hành động gì với bị cáo T, nhưng bị cáo cầm điếu cày vụt vào lưng anh L rồi định bỏ đi, nhưng do vẫn bực tức anh L, nên bị cáo đã quay lại tiếp tục đá vào vị trí lưng trái anh L. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh L số tiền 113.800.000 đồng. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại

diện Viện kiểm sát và lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại anh Trương H L có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung diễn biến việc bị cáo T đã cầm điếu cày vụt mạnh 01 nhát vào vùng lưng bên trái anh L, sau đó bị cáo lại tiếp tục đá 01 nhát vào vị trí lưng trái anh L gây thương tích vào tối ngày 25/01/2026. Ngoài ra, anh L còn khai gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh L tổng số tiền 113.800.000 đồng, anh L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đậu G N khai bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh L tổng số tiền 113.800.000 đồng, đến nay gia đình không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Người làm chứng chị Vũ T T có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/01/2026, chị đang trong phòng ngủ lán trại của Công ty, thì nghe thấy tiếng cãi nhau ở sân, chị ra xem thì thấy anh L đang ngồi xổm ở khu vực bếp củi ngoài sân hai tay ôm bụng, T cũng đứng ở đó. Chị thấy 01 chiếc điếu cày dưới nền sân, nên nhặt điếu cày dựng lên khu vực hiên nhà. Lúc này, T đi về phòng của T cách khoảng 10m, thì T quay lại, đi đến đứng sau lưng anh L (cách khoảng 30cm) dùng chân đá mạnh 01 phát trúng vào vùng sau lưng sườn trái của anh L (trong tư thế ngồi xổm hai tay ôm bụng). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh L kêu đau, nên chị T, S đưa anh L bằng xe taxi đến Bệnh viện, trên đường đi anh L ngồi ghế giữa chị và chị S ngồi hai bên, trên đường đi không gặp sự cố gì đến Bệnh viện anh L được đưa lên xe đẩy vào phòng cấp cứu, anh L không bị ngã hay va chạm gì.

Người làm chứng chị Phạm T S khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với chị T về việc đưa anh L đến Bệnh việc cấp cứu trên đường đi không bị ngã hay va chạm với ai và vật gì khác và không xảy ra việc gì và khai: chị S ở phòng khác chị T, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/01/2026, chị thấy anh L kêu đau nhiều ở vùng mạn sườn trái và biết anh L bị Tiến đánh.

Người làm chứng anh Trương H H khai tại Cơ quan điều tra nội dung: khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/01/2026, anh được chị S thông báo anh L bị T đánh, nên anh bảo chị S đưa anh L đi khám. Do anh phải ở Bệnh viện chăm sóc anh L, nên ngày 26/01/2026 anh mới đến Công an trình báo sự việc.

Cáo trạng số 137/CT-VKSKV3 ngày 13/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Quảng Ninh truy tố bị cáo Đậu Đ T về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đậu Đ T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn từ tính từ ngày bị tạm giữ 27/01/2026.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 điếu cày bằng tre, kích thước (66 x 05) cm, một đầu bọc nhựa, trên thân có 01 lỗ điếu bằng tre đường kính 06 cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội bị cáo: tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với bản tóm tắt bệnh án, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/01/2026, tại khu Lán trại công nhân của Công ty Cổ phần tư vấn và đầu tư Xây dựng T, thuộc tổ 6, khu M, phường D, tỉnh Quảng Ninh, do có mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt, bị cáo Đậu Đ T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 điếu cày bằng tre đánh một phát và dùng chân đá 01 phát trúng vào vùng lưng bên trái của anh L gây thương tích, làm tổn hại là 41% (bốn mươi mốt phần trăm) sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đậu Đ T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm…;

i) Có tính chất côn đồ;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, xâm phạm đến an toàn chung của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, coi thường sức khỏe của người khác dẫn đến phạm tội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt, bị cáo đã dùng điếu cày là hung khí nguy hiểm và dùng chân gây thương tích cho bị hại, nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, qua xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 113.800.000 đồng, nay bị hại không yêu cầu thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điếu cày bằng tre, kích thước (66 x 05) cm, một đầu bọc nhựa, trên thân có 01 lõ điếu bằng tre đường kính 06cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đậu Đ T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đậu Đ T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 27/01/2026.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 điếu cày bằng tre, kích thước (66 x 05) cm, một đầu bọc nhựa, trên thân có 01 lõ điếu bằng tre đường kính 06cm (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 156/BB-THA.KV3 ngày 28/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Quảng Ninh).

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đậu Đ T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/7/2026; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, người có ql, nv liên quan;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực A - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PV 06, CQCSĐT, CQTHAHS, Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Quốc Vương Nguyễn Thị Thủy Lưu Minh Đoàn